

Bản án số: 17/2025/HS-ST
Ngày : 15-5-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG HÌNH, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bàn Thị Tiên;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Niê Y Ling (Ma Bin) và ông Phạm Hồng Thái

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Nghị—Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Hình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Đại – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2025/HSST-QĐ ngày 17 tháng 4 năm 2025 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 02/2025/TB-TA ngày 12/5/2025 của Tòa án nhân dân huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 06/4/1983 tại Long Biên, Hà Nội; nơi cư trú: Thôn 2, xã S, huyện K, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1932 (chết) và bà Lê Thị Ch, sinh năm 1947; vợ: Nguyễn Thị Tuyết Ng, sinh năm 1983; con: có 01 con sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- Bị hại:

Ông LMô Y L, sinh năm 1971; trú tại: Buôn D, xã E, huyện S, tỉnh Phú Yên (chết).

Đại diện hợp pháp cho bị hại: Alê Hờ L, sinh năm 2002; trú tại: Buôn D, xã E, huyện S, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Trần Kh, sinh năm 1986; trú tại: Tổ dân phố 14, thị trấn Ph, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

Ông Trần L, sinh năm 1959; trú tại: Tổ dân phố 14, thị trấn Ph, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1958; trú tại: Đường Lê Văn A, phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

Bà Lê Thị Bích C, sinh năm 1995; trú tại: Thôn B, xã Hg, TX. Đ, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

** Người làm chứng:*

Ông Lâm Hoàng V, sinh năm 1975; nơi ĐKKHKT: 18/4 đường Đ, Tp Bt, tỉnh Đắk Lắk; nơi ở hiện tại: 13 K, Phường Đ, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h00 phút ngày 06/3/2024, Nguyễn Văn Đ không có giấy phép lái xe theo quy định đã điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát 47F-005.04 loại xe 44 chỗ nằm của nhà xe Q lưu hành trên đường Quốc lộ 19C theo hướng Nam – Bắc từ xã E đi thị trấn H. Khi đến đoạn Km 130 + 580 thuộc Buôn D, xã E, huyện S, tỉnh Phú Yên. Do không giảm tốc độ để đảm bảo có thể dừng lại an toàn nên xe ô tô khách do Đ điều khiển đã tông vào xe mô tô biển kiểm soát 78F1-016.71 do LMô Y L điều khiển lưu hành theo hướng Đông – Tây để sang đường. Hậu quả ông LMô Y L chết tại chỗ, xe mô tô và xe ô tô bị hư hỏng.

Tại Kết luận giám định tử thi số 98/KLGĐTT-KTHS ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên kết luận: Nguyên nhân LMô Y L chết: Đa chấn thương, vỡ sọ, giập não – chết.

Tại Kết luận giám định số 91/KL-KTHS ngày 13 tháng 3 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên kết luận: Mẫu máu của LMô Y L có nồng độ Eathanol 398mg/100ml máu.

Kết luận giám định số 130/KL-KTHS ngày 08 tháng 4 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên kết luận: không tiến hành trích xuất dữ liệu tốc độ, hành trình được lưu trữ trong thiết bị giám sát hành trình gửi giám định vì không có cổng kết nối với máy tính cài đặt phần mềm giám định; Không tìm thấy dữ liệu bên trong thẻ nhớ được gắn bên trong thiết bị giám sát hành trình, nội dung theo yêu cầu giám định; không tìm thấy dữ liệu tốc độ, hành trình của xe ô tô biển kiểm soát 47F-005.04 trong khoảng thời gian từ 20 giờ 30 phút đến 21 giờ 51 phút ngày 06/3/2024.

Kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS ngày 07/4/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên huyện Sông Hinh kết luận: Xe mô tô biển kiểm soát 78F1-016.71 bị thiệt hại 800.000đ; xe ô tô khách biển kiểm soát 47F-005.04 bị thiệt hại 15.000.000đ.

Vật chứng vụ án: Xe mô tô biển kiểm soát 78F1-016.71 và xe ô tô biển kiểm soát 47F-005.04 đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Hinh trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Cáo trạng số 10/CT-VKS-HS, ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Hinh đã truy tố Nguyễn Văn Đ về tội “Vi phạm quy

định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Ý kiến của đại diện bị hại chị ALê Hồ L: Chị là con ruột của bị hại Y L và được gia đình cử làm đại diện cho bị hại. Về vụ tai nạn giao thông xảy ra vào tối ngày 06/3/2024 là không ai mong muốn. Gia đình đã được chủ xe và bị cáo Đ hỗ trợ bồi thường số tiền 130.000.000đ nên không yêu cầu bồi thường gì thêm. Vụ tai nạn xảy ra có phần lỗi của cha chị là điều khiển xe không có giấy phép lái xe, không chú ý quan sát và trong máu có nồng độ cồn nên cả gia đình thống nhất làm đơn đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Đ, mong Toà xem xét.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Trần Kh trình bày: Trên thực tế ông là chủ xe ô tô khách biển kiểm soát 47F-005.04 nhưng trên giấy tờ pháp lý thì do ông Trần L (cha ruột) đứng tên giùm (không có giấy tờ gì) để vay vốn ngân hàng làm ăn. Mọi hoạt động kinh doanh vận tải hành khách, trả lương cho lái xe, phụ xe là do ông Kh trực tiếp thực hiện, quản lý, điều hành, ông L không biết, không liên quan. Tại Điều IV của Hợp đồng dịch vụ giữa Hợp tác xã Vận tải Phước Long với thành viên xin gia nhập hợp tác xã có nội dung bên B (thành viên hợp tác xã) khi là thành viên của hợp tác xã phải chịu trách nhiệm trước pháp luật trong những trường hợp do bên B gây ra, nghĩa là mọi vấn đề pháp lý liên quan trong quá trình hoạt động do chủ xe ô tô khách là thành viên hợp tác xã chịu trách nhiệm. Ở đây ông là chủ xe ô tô khách biển kiểm soát 47F-005.04 tham gia hợp tác xã thì khi xảy ra những vấn đề liên quan về vi phạm pháp luật đối với xe ô tô bao gồm việc lái xe điều khiển xe gây tai nạn giao thông và bị cơ quan chức năng xử phạt vi phạm hành chính về các lỗi liên quan đến tham gia giao thông, vận tải hành khách thì ông là người chịu trách nhiệm giải quyết trước pháp luật. Ngày 06/3/2024 ông vẫn giao xe cho Nguyễn Văn Đ điều khiển vì trước đây thuê Đ lái xe đã kiểm tra thấy có giấy phép lái xe theo quy định. Việc Đ bị Công an tỉnh Đắk Lắk tước giấy phép lái xe Đ không nói nên ông không biết, cứ tin tưởng Đ và nghĩ vẫn có giấy phép lái xe đầy đủ. Còn việc cho xe xuất bến không có Lệnh xuất bến là do ông vay tiền kinh doanh vận tải hành khách phải trả tiền lãi nên nghĩ cho xe chạy để có thu nhập trả lãi ngân hàng.

Ông Trần L trình bày: Ông là cha của Trần Kh. Xe ô tô khách biển kiểm soát 47F-005.04 do ông đứng tên chủ sở hữu trên giấy tờ về mặt pháp lý, nhưng thực tế thì do con trai Trần Kh là chủ tài sản, ông chỉ đứng tên giúp cho con. Nguồn gốc, đặc điểm xe và mọi hoạt động kinh doanh vận tải, quản lý, điều hành, tài xế đều do con trai ông là Trần Kh đứng ra trực tiếp làm, ông không biết gì. Do đó, việc lái xe gây tai nạn thì đề nghị trao đổi, làm việc trực tiếp với con trai ông là Trần Kh, ông không có ý kiến gì.

Ông Nguyễn Văn Th trình bày: Ông là giám đốc Hợp tác xã Vận tải Phước Long nơi chủ xe Trần Kh của nhà xe Quang Minh là thành viên hợp tác xã. Ngày

06/3/2024 Hợp tác xã vận tải Phước Long không cho Lệnh xuất bến đối với xe ô tô khách biển kiểm soát 47F-005.04. Vì trước đó Hợp tác xã đã có công văn 01/KTT-HTX ngày 01/02/2024 gửi Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Phước, bến xe khách Phước Long và bến xe khách Đà Nẵng ngừng khai thác đối với xe này nên tài xế tự ý điều khiển xe là lỗi hoàn toàn của tài xế, ông không có lỗi nên không chịu trách nhiệm.

Chị Lê Thị Bích C trình bày: Năm 2013 chị có mua xe mô tô nhãn hiệu YAMA – TAX, màu sơn đỏ - đen, mua cũ của một người quen với giá hơn 10 triệu đồng và làm thủ tục sang tên cho chị với biển kiểm soát 78F1-016.71. Sau một thời gian sử dụng có bán lại cho một người đồng bào tên Y L ở xã E, huyện S vào năm 2017 với giá 5 triệu đồng, có làm giấy viết tay nhưng đã lâu nên không còn giữ. Vì xe đã bán nên chị không có yêu cầu gì.

Người làm chứng ông Lâm Hoàng V trình bày: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 06/3/2024, ông đón xe khách Quang Minh (không nhớ biển số xe) tại Tp Buôn Mê Thuật – Đắc Lắc đến Bình Định có công việc. Quá trình đi trên xe do không ngủ được nên ông lên hàng ghế phía trước ngồi để hút thuốc thì có nói chuyện với tài xế và được biết tên là Nguyễn Văn Đ. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày khi Đ đang điều khiển xe đi trên đường Quốc lộ 19C thuộc địa phận huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên thì bất ngờ từ đường nhánh bên phải hướng di chuyển của xe ô tô có một người điều khiển xe máy băng ngang trước đầu và lao vào xe ô tô khách do Đ điều khiển, Đ có đạp phanh nhưng khoảng cách hai xe lúc đó quá gần (tầm 2m) và phía trước ngược chiều có người điều khiển xe máy đang đi tới nên thấy Đ chỉ kịp đạp phanh và cố né người điều khiển xe máy băng qua đường nhưng không được. Trước khi tai nạn xảy ra thì phía trước có biển báo nguy hiểm và biển báo giao nhau với đường không ưu tiên và Đ đã chủ động giảm tốc độ xuống còn khoảng 50-60km/h.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S tham gia phiên tòa giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm).

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo đang nuôi mẹ già có công với cách mạng, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và chủ phương tiện đã tự nguyện bồi thường 130.000.000đ cho gia đình bị hại được đại diện bị hại chấp nhận và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị không xem xét. Về vật chứng: Xe mô tô biển kiểm soát 78F1-016.71 và xe ô tô khách biển kiểm soát 47F-005.04 đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Hình trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ nên đề nghị không xem xét. Về án phí: Bị cáo chịu án phí theo quy định pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Kiểm sát viên, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì về các kết luận giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Hinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Hinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, đại diện bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20h30 phút ngày 06/3/2024, Nguyễn Văn Đ (không có giấy phép lái xe theo quy định) đã điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát 47F-005.04 lưu hành trên Quốc lộ 19C (hướng Nam – Bắc) từ xã E đi thị trấn H. Khi đến đoạn Km 130 + 580 thuộc Buôn D, xã E, huyện S, tỉnh Phú Yên. Do không giảm tốc độ để xe có thể dừng lại một cách an toàn nên xe ô tô khách do Đ điều khiển đã tông vào xe mô tô biển kiểm soát 78F1-016.71 do LMô Y Lết điều khiển lưu hành theo hướng Đông – Tây để sang đường. Hậu quả ông LMô Y L chết tại chỗ, xe mô tô và xe ô tô bị hư hỏng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Hinh truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với hành vi của LMô Y L tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định, trong máu có nồng độ cồn 398mg/100ml máu, đi trên đường không ưu tiên qua đường thiếu quan sát và không nhường đường cho xe đang đi trên đường ưu tiên đã vi phạm khoản 8, 9 Điều 8 và khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ. Như vậy, ông Y L cũng có một phần lỗi khi xảy ra tai nạn. Đây là căn cứ xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và chủ phương tiện tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 130.000.000đ (phần bị cáo 50.000.000đ, chủ phương tiện 80.000.000đ) và được đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin không truy cứu trách nhiệm hình sự; bị cáo có mẹ được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì và Bằng ghi công; bản thân bị cáo được chính quyền địa phương xác nhận là lao động chính trong gia đình nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Tính chất mức độ hành vi phạm tội và hình phạt:

Bị cáo có năng lực pháp luật và hành vi, nhận thức được việc tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe lưu thông trên đường Quốc lộ gây ra tai nạn. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng dẫn đến LMô Y L tử vong nên phải xử lý tương xứng với tính chất, mức độ vi phạm.

Tuy nhiên, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng. Xét mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo do một phần lỗi của bị hại không tuân thủ quy định về nhường đường tại nơi đường giao nhau giữa đường ưu tiên và đường không ưu tiên “*xe đi từ đường không ưu tiên phải nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên*”, điều khiển xe không có giấy phép lái xe theo quy định và trong máu có nồng độ cồn vượt gấp nhiều lần so với quy định. Đồng thời, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo tốt và được chính quyền địa phương xác nhận là lao động chính trong gia đình nuôi mẹ già 78 tuổi (người có công với cách mạng) và con nhỏ 01 tháng tuổi nên không cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục, phòng ngừa.

[5] Đối với hành vi của Trần Kh vào ngày 06/3/2024 có giao xe ô tô khách 47F-005.04 cho bị cáo điều khiển gây tai nạn, hậu quả chết người. Nhưng khi giao xe Kh không biết bị cáo bị tước giấy phép lái xe nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Kh là có căn cứ.

Đối với hành vi của Trần Kh giao xe đã bị tước phù hiệu cho bị cáo điều khiển, thiếu kiểm tra giấy phép lái xe của người lái là vi phạm quy định tại Thông tư 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng ô tô và Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông

đường bộ và đường sắt được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ đã bị Công an huyện Sông Hinh xử phạt hành chính theo quy định là có căn cứ.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có thu nhập ổn định và phải nuôi dưỡng mẹ già là người có công với cách mạng nên không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và chủ phương tiện đã tự nguyện bồi thường cho bị hại tổng số tiền 130.000.000đ (phần bị cáo 50.000.000đ, phần chủ phương tiện 80.000.000đ) được đại diện bị hại chấp nhận, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận là có căn cứ.

[8] Về vật chứng: Xe mô tô biển kiểm soát 78F1-016.71 và xe ô tô khách biển kiểm soát 47F-005.04 đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Hinh trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn Đ** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Đ** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện K, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo Nguyễn Văn Đ có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định Điều 68 và Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và chủ phương tiện với gia đình bị hại số tiền 130.000.000đ (phần bị cáo 50.000.000đ, chủ phương tiện Trần Kh 80.000.000đ).

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND H.Sông Hinh;
- Điều tra viên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Thi hành án dân sự huyện Sông Hinh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

BÀN THỊ TIÊN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND H.Sông Hinh;
- Công an H.Sông Hinh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Thị hành án Dân sự huyện Sông Hinh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

BÀN THỊ TIÊN